

## Hệ thống chỉnh lưu FlexCombi100 (24V)

### Thông số kỹ thuật:

**Hệ thống chỉnh lưu 100A**

### Điện áp đầu vào/đầu ra:

**230VAC / 24VDC**

### Cấu hình:

**Lắp đặt trên giá đỡ**

Hệ thống chỉnh lưu PowerHub FlexCombi 100 (24V) là hệ thống nguồn AC/DC nhúng với hiệu suất tuyệt vời và hiệu năng cao. Hệ thống bao gồm quản lý pin thông minh, quản lý từ xa, dải điện áp đầu vào AC rộng, v.v. Hệ thống có thể cấu hình 2 mô-đun chỉnh lưu cao áp 1U 50A và cung cấp dòng điện đầu ra định mức 100A. PowerHub FlexCombi 100 có thể được lắp đặt bên trong giá đỡ hoặc tủ 19 inch và được sử dụng rộng rãi trong môi trường viễn thông hiện nay. Sản phẩm này là hệ thống "Xanh & Tiết kiệm năng lượng" thế hệ mới hướng đến thị trường nguồn điện viễn thông di động công suất thấp ngoài trời, đáp ứng xu hướng phát triển trạm gốc viễn thông, tiết kiệm chi phí xây dựng và rút ngắn thời gian. Hệ thống có khả năng thích ứng cao với môi trường, có dải nhiệt độ hoạt động rộng, đáp ứng nhu cầu của người dùng cao cấp.

### Applications:

- Thiết bị viễn thông
- Máy điều hòa không khí
- Thiết bị truyền thông lò vi sóng
- Thiết bị máy tính

| Sản phẩm         | Mô tả                                 | Ghi chú                         |
|------------------|---------------------------------------|---------------------------------|
| Mô-đun giám sát  | Mô-đun giám sát FlexCombi S24         | 1 cái                           |
| Mô-đun chỉnh lưu | Mô-đun chỉnh lưu FlexCombi 1500 (24V) | Tối đa 2 cái                    |
| Bộ phân phối     | AC                                    | Đầu vào: Một pha 220V           |
|                  | DC                                    | Phân phối tải: 1 x 80A, 1 x 40A |
|                  |                                       | Phân phối pin: 1 x 40A          |

### Điểm nổi bật của sản phẩm:

- Xanh và thân thiện với môi trường. Với quy trình lọc và che chắn tuyệt vời, bức xạ điện từ cực thấp, trong phạm vi tải rộng, hệ số công suất trên 0,99, thành phần dòng điện hài đầu vào dưới 5%, phạm vi điện áp đầu vào 85~300Vac. Độ ồn hệ thống dưới 60dB;
- Tiết kiệm năng lượng hiệu quả cao, có khả năng hoạt động với hiệu suất cao ở tải đầy đủ;
- Hoạt động đáng tin cậy hơn. Với đầy đủ các chức năng kiểm tra, điều khiển, báo động và bảo vệ, hiệu suất chống sét lan truyền hoàn hảo, độ tin cậy và khả năng thích ứng của sản phẩm được cải thiện đáng kể;
- Được cấu hình với giá đỡ nguồn tiêu chuẩn 19 inch, bộ chỉnh lưu có thể thay thế nóng, vận hành hoàn toàn từ phía trước, giúp vận hành và bảo trì an toàn hơn, nhanh hơn và thuận tiện hơn;
- Chức năng quản lý pin hoàn hảo. Với các chức năng bù nhiệt độ, bảo vệ pin, giới hạn dòng sạc và ước tính dung lượng pin;
- Điều khiển kỹ thuật số phân tán bus CAN, thiết kế mạng thông minh, cung cấp cổng viễn thông RS485/RS232 và cổng báo động tiếp điểm khô, mạng linh hoạt cho phép giám sát từ xa với hoạt động không cần người giám sát;



| MODEL                                   | FlexCombi100 (24V)                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>ACDISTRIBUTION</b>                   |                                                                                                                                                                                                                                     |
| Nguồn điện xoay chiều                   | 85V-290VAC (Định mức: 220/230VAC)                                                                                                                                                                                                   |
| Điện áp đầu vào                         | 220VAC                                                                                                                                                                                                                              |
| Tần số                                  | 45-65Hz                                                                                                                                                                                                                             |
| THD                                     | <5%                                                                                                                                                                                                                                 |
| Hệ số công suất                         | 0.99                                                                                                                                                                                                                                |
| Hiệu suất                               | ≥94% (ở tải tối đa)                                                                                                                                                                                                                 |
| Biến dạng dòng điện                     | ≤5% ở tải 100%                                                                                                                                                                                                                      |
| Bảo vệ                                  | Bảo vệ quá áp, thiếu áp AC; quá áp, thiếu áp, giới hạn dòng điện DC, bảo vệ ngắn mạch, bảo vệ quá nhiệt pin và bộ chỉnh lưu; tự động hoặc thủ công khôi phục sau khi hiện tượng quá áp, quá dòng, thiếu áp hoặc quá nhiệt biến mất. |
| <b>PHÂN PHỐI DC</b>                     |                                                                                                                                                                                                                                     |
| Điện áp đầu ra định mức                 | 26.7V (có thể điều chỉnh từ 21 đến 29VDC)                                                                                                                                                                                           |
| Công suất tối đa                        | 3000W                                                                                                                                                                                                                               |
| Điều chỉnh tải hệ thống                 | ≤±0.5%                                                                                                                                                                                                                              |
| Điều chỉnh điện áp                      | ≤±0.1%                                                                                                                                                                                                                              |
| Độ ổn định hệ thống Độ chính xác        | ≤±0.6%                                                                                                                                                                                                                              |
| Chia sẻ dòng điện                       | ≤±2%                                                                                                                                                                                                                                |
| Cân bằng điện thoại Trọng lượng Nhiễu   | ≤2mV (@230VAC; Tải đầy đủ) ≤200mVp-                                                                                                                                                                                                 |
| Sóng/Nhiễu                              | p/≤ 2mVrms (Psophometric) Tải                                                                                                                                                                                                       |
| Phân phối đầu ra                        | Phân phối: 1 x 80A, 1 x 40A Pin                                                                                                                                                                                                     |
| Phân phối pin                           | Phân phối: 1 x 40A                                                                                                                                                                                                                  |
| Cảnh báo và bảo vệ điện áp thấp của pin | Khi điện áp DC được điều chỉnh xuống dưới ngưỡng bảo vệ pin và không có nguồn AC đầu vào, chuông báo bảo vệ pin sẽ kêu trong 1 phút trước khi công tắc tơ DC ngắt mạch.                                                             |
| <b>GIÁM SÁT</b>                         |                                                                                                                                                                                                                                     |
| Bộ chỉnh lưu có thể thay thế nóng       | Các mô-đun có thể được thay thế nóng mà không ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống                                                                                                                                                  |
| Thời gian khởi động mềm                 | 3s đến 10s                                                                                                                                                                                                                          |
| Vận hành từ xa                          | Tiếp điểm khô, Tùy chọn: RS232 / RS485 / SNMP                                                                                                                                                                                       |
| Chỉ báo trực quan                       | Đèn LED xanh lá cây – Hệ thống BẬT<br>Đèn LED đỏ – Cảnh báo nghiêm trọng                                                                                                                                                            |
| Rơle cảnh báo                           | 4 Rơle                                                                                                                                                                                                                              |
| Đầu vào kỹ thuật số                     | 2 Tùy chọn (để giám sát thiết bị bên ngoài và pin)                                                                                                                                                                                  |
| Cảnh báo                                | Quá áp/thiếu áp AC, quá áp/thiếu áp DC, lỗi mô-đun và quá nhiệt                                                                                                                                                                     |
| <b>THÔNG SỐ KỸ THUẬT KHÁC</b>           |                                                                                                                                                                                                                                     |
| Nhiệt độ hoạt động                      | -40 đến +70°C                                                                                                                                                                                                                       |
| Nhiệt độ lưu trữ                        | -40 đến +70°C                                                                                                                                                                                                                       |
| Điện trở cách điện                      | Điện trở cách điện của mạch điện ≥2MΩ (500V megameter)                                                                                                                                                                              |
| Độ bền cách điện                        | Input to output: 3535VDC @1min&leak current ≤30mA<br>Input to enclosures: 3535VDC @1min&leak current ≤30mA<br>Output to enclosures: 1414VDC @1min&leak current ≤30mA                                                                |
| Dòng rò hệ thống                        | ≤3.5mA (220VAC input)                                                                                                                                                                                                               |
| Yêu cầu hiệu suất nối đất               | Hệ thống có nối đất vận hành và nối đất bảo vệ. Điện trở giữa vỏ thiết bị phân phối và tất cả các bộ phận kim loại có thể sờ thấy và đai ốc nối đất không được vượt quá 0,1Ω.                                                       |
| Chống sét AC                            | Phía AC của thiết bị có thể chịu được dòng xung sét mô phỏng dạng sóng 8/20μs và biên độ định mức 40kA.                                                                                                                             |
| EMC                                     | Phù hợp với tiêu chuẩn YD/T 983-1998 Giá trị giới hạn và phương pháp thử nghiệm EMC hệ thống điện viễn thông. Hạng A                                                                                                                |
| Tiếng ồn                                | ≤60dB (A)                                                                                                                                                                                                                           |
| Độ ẩm                                   | ≤ 95% Không ngưng tụ                                                                                                                                                                                                                |
| Kích thước (Rộng x Sâu x Cao)           | 440x344x221(mm) 5U                                                                                                                                                                                                                  |
| Trọng lượng                             | 21kg                                                                                                                                                                                                                                |

\* Thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

